

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 23-01-2026
“V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Đáng
- Ông Huỳnh Văn Đương

Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Bô Na là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nhẹ, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 336/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2026 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Thạch Thị Ngọc L, sinh ngày 28/10/1998. Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xét xử vắng mặt).

- ***Bị đơn:*** Anh Phan Minh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/5/2025, các lời khai cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Thạch Thị Ngọc L trình bày và có yêu cầu như sau:

- Về hôn nhân: Vào năm 2016 chị L và anh H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh cũ; nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn cãi vã nhiều việc trong gia đình, chị L nhiều lần tìm cách sống hoà thuận nhưng không kết quả nên chị và anh H ly thân từ năm 2023 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh Phan Minh H.

- Về con chung tên: Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021 chị L yêu cầu được nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ chung: Chị L không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn Phan Minh H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Quá trình giải quyết anh H có lời khai như sau:

Về hôn nhân giữa anh và chị L chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định, trong cuộc sống vợ chồng tính tính không hợp nhau và đã ly thân cách đây 02 năm. Nay anh H thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên đồng ý ly hôn với chị L; về con chung tên Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021 anh đồng ý để cho chị L nuôi con; về cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ chung anh H không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết. Anh H không còn tranh chấp khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

+ Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử vụ án;

+ Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử vụ án.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Ngọc L được ly hôn với anh Phan Minh H.

+ Về con chung: Giao cháu Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Do chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Chị L phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy nguyên đơn chị Thạch Thị Ngọc L và bị đơn Phan Minh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh H theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Ngọc L tranh chấp ly hôn và nuôi con đối với anh Phan Minh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật giải quyết là “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Xét thấy giữa chị Thạch Thị Ngọc L và Phan Minh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn đúng quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình, xác định hôn nhân của chị L và anh H là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị L và anh H xảy ra bất đồng quan điểm, anh chị không còn chung sống với nhau khoảng năm 2023 đến nay. Xét thấy, sau khi chị L và anh H không còn chung sống với nhau thì mỗi người có cuộc sống riêng, không bên nào tìm cách hòa giải hàn gắn lại, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Chị L và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, anh H đồng ý ly hôn với chị L. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Ngọc L.

[4] Về quyền nuôi con: Giữa chị L và anh H có một người con tên Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021, từ khi chị L và anh H ly thân đến nay con chung do chị L trực tiếp nuôi dưỡng nên chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

Xét thấy, trong thời gian nuôi con thì chị L đảm bảo cuộc sống của con ổn định về vật chất, tinh thần. Anh H không tranh chấp về việc nuôi con. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung tên Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021 cho chị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con sau khi ly hôn là đảm bảo cuộc sống của con và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy đơn khởi kiện và quá trình giải quyết chị L và anh H không tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản và nợ chung (số nợ phải thu, phải trả) của vợ chồng: Xét thấy đơn khởi kiện và quá trình giải quyết chị L và anh H không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị L phải nộp 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

[8] Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 235, **238**, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự **2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025**;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Ngọc L.

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Thạch Thị Ngọc L ly hôn với anh Phan Minh H.

- **Về quyền nuôi con:** Giao chị Thạch Thị Ngọc L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Phan Ngọc Gia H1, sinh ngày 08/4/2021.

Anh Phan Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Quá trình giải quyết vụ án chị L và anh H không tranh chấp, không khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về tài sản và nợ chung của vợ chồng:** Quá trình giải quyết vụ án chị L và anh H không tranh chấp, không khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Chị Thạch Thị Ngọc L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010874 ngày 01/12/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị L đã nộp đủ.

- **Về quyền kháng cáo:** Chị Thạch Thị Ngọc L và anh Phan Minh H vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13 - Vĩnh Long;
- THADS khu vực 13 - Vĩnh Long;
- UBND xã **Cầu Ngang**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thoa